

# KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ CÔNG TÁC TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

GS.TS. Đinh Văn Tiên\*



Đón tiếp Đoàn cán bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD-ĐT) đến kiểm tra công tác Đảm bảo chất lượng tại Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.

Ảnh: Huy Thuýết

## I. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

### 1. Kiểm định chất lượng giáo dục là gì?

**Kiểm định chất lượng** (tiếng Anh-Mỹ: *Accreditation*, tiếng Anh-Anh: *Recognition*) là một quá trình đánh giá ngoài nhằm đưa ra một quyết định công nhận một trường đại học hay một chương trình đào tạo của trường đáp ứng các chuẩn mực quy định (SEAMEO, 2003).

Đánh giá không nhằm mục đích đưa ra một quyết định công nhận thì không phải là kiểm định chất lượng (KĐCL).

### 2. Quá trình hình thành kiểm định chất lượng giáo dục

Kiểm định chất lượng (KĐCL) giáo dục đã có lịch sử phát triển lâu dài ở Hoa Kỳ và Bắc Mỹ, nhưng trước đây ít được các nước khác biết đến. Trong quá trình phi tập trung hoá và đại chúng hoá giáo dục đại học (GDDH), các chuẩn mực

\* Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Tự đánh giá chất lượng Trường ĐH KD&CN Hà Nội.

GDDH bị thay đổi và khá khác nhau giữa các trường đại học do chất lượng tuyển sinh đầu vào bị hạ thấp, quy mô tăng nhanh, nhưng tài chính tăng chậm, các yếu tố tiêu cực ở bên ngoài tác động đến trường. Đặc biệt, GDDH thế giới đang dần dần chuyển từ nền GDDH theo định hướng của nhà nước hay theo định hướng học thuật của trường sang nền GDDH theo định hướng của thị trường. Trong bối cảnh đó, KĐCL trở thành công cụ hữu hiệu của nhiều nước trên thế giới để duy trì các chuẩn mực chất lượng GDDH và không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học.

### **3. Vai trò của kiểm định chất lượng giáo dục**

Kiểm định chất lượng giáo dục có bốn vai trò lớn:

#### ***3.1. Kiểm định chất lượng giáo dục giúp các trường đại học có cơ hội xem xét lại toàn bộ hoạt động của mình một cách có hệ thống để từ đó điều chỉnh các hoạt động theo một chuẩn mực nhất định***

Đã có nhiều quan điểm khác nhau về chất lượng, như chất lượng được đánh giá bằng yếu tố “đầu vào”, “đầu ra” hay bởi “giá trị gia tăng”,... Tuy nhiên, để đánh giá chính xác chất lượng của một trường, không thể chỉ xem xét ở một khía cạnh về chất lượng đầu vào hay đầu ra, mà cần có cái nhìn tổng thể về toàn bộ hoạt động của trường. Đó chính là vai trò của kiểm định. Bản thân KĐCL sẽ không tạo ra chất lượng ngay cho mỗi trường, mà nó chính là tấm gương phản ánh toàn bộ thực trạng của trường, giúp các nhà quản lý nhìn nhận những mặt mạnh, mặt yếu của đơn vị mình để từ đó có bước hành động tiếp theo phù hợp.

#### ***3.2. Kiểm định chất lượng giúp các trường đại học định hướng và xác định chuẩn chất lượng cho từng hoạt động***

Chuẩn mực chất lượng đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành bằng Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo. Đó là Bộ Tiêu chuẩn gồm 25 tiêu chuẩn với 111 tiêu chí và những yêu cầu cụ thể mà các trường cần phải đạt để đảm bảo chất lượng toàn diện. Việc phân tích, mô tả hiện trạng, tìm ra điểm mạnh, tồn tại đồng thời lập kế hoạch hành động, đề ra giải pháp nhằm giải quyết các tồn tại này chính là các định hướng phát triển cho giai đoạn tiếp theo của các trường đại học.

#### ***3.3. Kiểm định chất lượng giáo dục là lời tuyên bố chắc chắn tới các bên liên quan về hiện trạng chất lượng của trường***

Trước tiên, việc tự nguyện đăng ký kiểm định được xem là lời cam kết về chất lượng đào tạo mà trường mang lại cho người học và các bên liên quan khác, như nhà tuyển dụng, các đối tác, xã hội. Thêm vào đó, hoạt động đánh giá ngoài được thực hiện thông qua bên thứ ba là các chuyên gia có kinh nghiệm trong đào tạo, nghiên cứu và quản lý GDDH, có thể kiểm định viên KĐCL giáo dục sẽ mang tính khách quan cao trong việc công nhận chất lượng của trường. Vì vậy, kết quả kiểm định cung cấp cho các bên liên quan những thông tin kịp thời, chính xác để xác nhận chất lượng đào tạo của trường, từ đó có cơ sở lựa chọn được các dịch vụ phù hợp.

#### ***3.4. Kiểm định chất lượng giáo dục tạo tiền đề xây dựng văn hoá chất lượng cho cơ sở giáo dục***

Hoạt động kiểm định chất lượng dựa trên các chỉ số, các chuẩn mực để đánh giá, do đó, các thông tin này sẽ giúp mỗi thành viên của trường hiểu rõ hơn công việc của mình và của những người liên quan làm thế nào là đạt chất lượng, nhờ

đó, họ biết chủ động không ngừng nâng cao chất lượng công việc của mình, góp phần cùng trường hành động theo chất lượng, khi đó, văn hóa chất lượng sẽ dần hình thành tại cơ sở giáo dục đại học.

#### **4. Quy trình tiến hành kiểm định chất lượng giáo dục**

Thực tiễn kiểm định chất lượng tại các quốc gia trên thế giới khá đa dạng và phức tạp, nhưng có thể được khái quát trong một quy trình gồm bốn bước như sau:

Bước 1: Xây dựng hoặc cập nhật các công cụ KĐCL giáo dục.

Bước 2: Tự đánh giá của cơ sở giáo dục/chương trình đào tạo.

Bước 3: Đánh giá từ bên ngoài.

Bước 4: Công nhận cơ sở giáo dục/chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn KĐCL.

### **II. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM**

#### **1. Căn cứ pháp lý để triển khai các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đại học tại Việt Nam**

##### **1.1. Quốc hội đã ban hành Luật Giáo dục và Luật Giáo dục đại học:**

- **Luật Giáo dục**, Điều 17, quy định cụ thể về KĐCL giáo dục như sau: *“Kiểm định chất lượng giáo dục là biện pháp chủ yếu nhằm xác định mức độ thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung giáo dục đối với trường và cơ sở giáo dục khác. Việc kiểm định chất lượng giáo dục được thực hiện định kỳ trong phạm vi cả nước và đối với từng cơ sở giáo dục. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục được công bố công khai để xã hội biết và giám sát. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục”*.

- **Luật Giáo dục đại học** dành cả Chương VII với 5 điều cụ thể, chi tiết về các hoạt động đảm bảo chất lượng (ĐBCL) và KĐCL GDĐH, bao gồm mục tiêu,

nguyên tắc và đối tượng KĐCL GDĐH; trách nhiệm của cơ sở GDĐH trong việc ĐBCL GDĐH; nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở GDĐH về KĐCL GDĐH; tổ chức KĐCL giáo dục và sử dụng kết quả KĐCL GDĐH.

##### **1.2. Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều nghị quyết, quyết định và chỉ thị về kiểm định chất lượng trong giáo dục đại học**

- Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 296/CT-TTg về đổi mới quản lý GDĐH đã đề ra yêu cầu: *“Đẩy mạnh việc đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục đại học theo hướng đẩy nhanh tiến độ tự đánh giá của các trường đại học và cao đẳng, triển khai từng bước việc kiểm định các trường đại học, cao đẳng; xây dựng tiêu chuẩn và hình thành một số cơ quan kiểm định chất lượng giáo dục đại học,....”*;

- Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ (QĐ 711/QĐ-TTg, ngày 13/6/2012) ghi rõ: *“Xây dựng hệ thống kiểm định độc lập về chất lượng giáo dục, thực hiện kiểm định chất cơ sở giáo dục của các cấp học, trình độ đào tạo và kiểm định các chương trình giáo dục đại học, nghề nghiệp”*.

##### **1.3. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các chỉ thị, thông tư, quyết định và văn bản hướng dẫn về thực hiện đảm bảo chất lượng trường đại học và kiểm định chất lượng giáo dục đại học (có tất cả 37 văn bản)**

- Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng GDĐH (10 tiêu chuẩn, 61 tiêu chí) tại Quyết định số 65/2007/QĐ-BGDĐT ngày 01/11/2007;

- Quy định về quy trình và chu kỳ KĐCL chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013;

- Quy định về quy trình và chu kỳ KĐCL giáo dục trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp tại Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012;

- Quy định về KĐCL cơ sở GDĐH (25 tiêu chuẩn, 111 tiêu chí) tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017;

- Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của GDĐH (11 tiêu chuẩn, 50 tiêu chí) tại Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016.

## 2. Kết quả đạt được

Hiện nay, cả nước có 05 tổ chức KĐCL giáo dục được thành lập và cấp phép hoạt động, gồm các Trung tâm KĐCL giáo dục thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam, Đại học Đà Nẵng và Trường Đại học Vinh.

Tính đến tháng 8/2018, cả nước có 123 cơ sở GDĐH được đánh giá ngoài, trong đó 117 cơ sở GDĐH được công nhận đạt chuẩn chất lượng (đánh giá theo bộ tiêu chuẩn cũ với 10 tiêu chuẩn, 61 tiêu chí). Sang năm 2019, đã có 06 cơ sở GDĐH được đánh giá và công nhận đạt chuẩn chất lượng theo bộ tiêu chuẩn mới với 25 tiêu chuẩn, 111 tiêu chí.

## III. ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

### 1. Đánh giá theo Bộ Tiêu chuẩn tại QĐ 65/2007/QĐ-BGDĐT

Công tác ĐBCL được Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội (HUBT) triển khai ngay từ ngày thành lập; bộ phận ĐBCL thuộc Phòng Khoa học và Kế hoạch chiến lược do Phó Trưởng phòng PGS. Phạm Văn Duyên phụ trách. Trường đã triển khai tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban

hành tại Quyết định số 65/2007/QĐ-BGDĐT (10 tiêu chuẩn, 61 tiêu chí) từ năm 2008 và đã nộp lên Cục Khảo thí và KĐCL giáo dục của Bộ năm 2010.

Ngày 19/5/2017, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT về KĐCL cơ sở giáo dục đại học (25 tiêu chuẩn, 111 tiêu chí); thực hiện đánh giá chất lượng cơ sở GDĐH với tiếp cận theo lý thuyết quản lý chất lượng hiện đại - đánh giá theo chu trình phát triển: Plan - Do - Check - Act (PDCA). Đón nhận phương pháp đánh giá tiên tiến này, trường đã triển khai tự đánh giá chất lượng theo bộ tiêu chuẩn mới từ tháng 9/2017 (cho dù chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

### 2. Đánh giá theo bộ tiêu chuẩn của Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT

#### 2.1. Tiếp cận lý thuyết quản lý chất lượng hiện đại trong đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học

Việc đánh giá (cho điểm) các tiêu chuẩn/tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường đại học tại Thông tư số 12/2017 của Bộ GD-ĐT (với 25 tiêu chuẩn, 111 tiêu chí) được tiếp cận theo lý thuyết quản lý chất lượng hiện đại: đánh giá theo chu trình phát triển: Plan - Do - Check - Act (PDCA) đã được các trường đại học trên thế giới thừa nhận và áp dụng. PDCA được Tiến sĩ Walter Shewhart nghiên cứu, phát triển và được biết đến rộng rãi là nhờ Tiến sĩ Edward Deming. Đây là hai cha đẻ của lý thuyết quản lý chất lượng hiện đại. Nội dung PDCA gồm có:

- Plan – Lập kế hoạch;
- Do – Thực hiện kế hoạch đã lập;
- Check – Kiểm tra, rà soát việc thực hiện kế hoạch;
- Act – Trên cơ sở kiểm tra, rà soát,

tiến hành thực hiện điều chỉnh, cải tiến thích hợp, sau đó bắt đầu lại việc lập kế hoạch điều chỉnh cải tiến này và thực hiện chu trình PDCA mới.



Hình 1. Chu trình PDCA

Khái niệm PDCA là một vòng quá trình (chu trình hay quy trình) cho sự thực hiện việc thay đổi, việc theo dõi và lặp đi lặp lại, sẽ dẫn đến những cải tiến liên tục trong quá trình đã được đưa vào áp dụng.

### **2.2. Quá trình triển khai tự đánh giá chất lượng theo Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT**

a) *Giai đoạn từ tháng 9/2017 đến tháng 3/2018*

Thành lập Hội đồng Tự đánh giá chất lượng của HUBT tại Quyết định số 168/QĐ-TCCB, ngày 07/9/2017 gồm 11 thành viên, do Hiệu trưởng GS. Trần Phương làm Chủ tịch, GS.TS. Đinh Văn Tiến làm Phó Chủ tịch thường trực; thành lập Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng gồm 11 thành viên; thành lập 10 nhóm chuyên trách để xây dựng báo cáo tự đánh giá. Trong quá trình thực hiện, trường đã bổ sung vào Hội đồng Tự đánh giá thêm 4 thành viên (Quyết định số 278/QĐ-BGH, ngày 03/10/2017).

- Hội đồng Tự đánh giá đã xây dựng kế hoạch thực hiện trình Hiệu trưởng phê duyệt;

- Do chưa có văn bản hướng dẫn về thực hiện Thông tư, nên trong quá trình triển khai tự đánh giá, bộ phận chuyên trách của HUBT gặp rất nhiều khó khăn;

- Được sự giúp đỡ của Cục Quản lý chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các chuyên gia của Trung tâm Kiểm định chất lượng thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, HUBT đã hoàn thành bản Dự thảo lần 1 vào tháng 3/2018.

b) *Giai đoạn từ tháng 4/2018 đến tháng 10/2018*

Thực hiện công văn số 768/QLCL-KĐCLGD ngày 20/4/2018 của Cục Quản lý chất lượng về việc hướng dẫn đánh giá theo bộ tiêu chuẩn của Thông tư 12/2017, Thường trực Hội đồng Tự đánh giá HUBT và Tổ Thư ký đã làm việc trực tiếp với từng nhóm chuyên trách để đánh giá đúng thực trạng chất lượng của HUBT. Kết quả đánh giá như sau (*Báo cáo số 467/BC-TĐG, ngày 25/10/2018*):

- Điểm trung bình chung (TBC) đảm bảo chất lượng về chiến lược: 3.08;
- Điểm TBC đảm bảo chất lượng về hệ thống: 1.90;
- Điểm TBC đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng: 2.60;
- Điểm TBC về kết quả hoạt động: 1.33.

Có 9 tiêu chuẩn bị điểm liệt (điểm TBC dưới 2.0): Tiêu chuẩn 6 (*Quản lý nguồn nhân lực*), Tiêu chuẩn 9 (*Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong*), Tiêu chuẩn 11 (*Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong*), Tiêu chuẩn 12 (*Nâng cao chất lượng*), Tiêu chuẩn 19 (*Quản lý tài sản trí tuệ*), Tiêu chuẩn 20 (*Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học*), Tiêu chuẩn 23 (*Kết quả nghiên cứu khoa học*), Tiêu chuẩn 24

(*Kết quả phục vụ cộng đồng*), Tiêu chuẩn 25 (*Kết quả tài chính và thị trường*).

c) *Giai đoạn từ tháng 11/2018 đến nay*

Hiệu trưởng ban hành Chỉ thị 1025/CT-BGH ngày 18/01/2019 về triển khai các công việc thuộc chức năng các đơn vị nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trường.

Chỉ thị 1025/CT-BGH của Hiệu trưởng về nâng cao chất lượng giáo dục của trường đã được các đơn vị triển khai thực hiện khá nghiêm túc. Hội đồng Tự đánh giá và Tổ Thư ký thường xuyên bám sát và hướng dẫn các đơn vị hoàn thiện các minh chứng nhằm đáp ứng nội hàm của các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng.

Về công tác đào tạo, trường đã ban hành Quy chế Đào tạo theo hệ thống tín chỉ và các văn bản hướng dẫn, đưa ra quy trình các bước thực hiện trong xây dựng/cập nhật chương trình đào tạo, xây dựng/cập nhật đề cương chi tiết học phần (thực hiện theo Thông tư 07/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị nhằm từng bước hoàn thiện phương thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

Về nghiên cứu khoa học, trường thành lập Hội đồng Khoa học và Đào tạo, ban hành Quy chế Nghiên cứu khoa học, Quy định về quản lý sở hữu trí tuệ,... đã tạo điều kiện để các đơn vị/cá nhân triển khai nhiều đề tài nghiên cứu.

Về công tác đảm bảo chất lượng, trường ban hành quy định về hoạt động đảm bảo chất lượng HUBT, Quy định về so chuẩn và đối sánh chất lượng, thành lập Ban Đảm bảo chất lượng với mạng lưới (95 người) đến tận các đơn vị trong toàn trường; nhờ thế, các hoạt động đảm bảo chất lượng từng bước đi vào nề nếp.

Về kết nối và phục vụ cộng đồng, HUBT thành lập Ban công tác Phục vụ cộng đồng; triển khai các hoạt động thể hiện trường là đầu tàu dẫn dắt trong nền kinh tế tri thức và cuộc cách mạng 4.0: góp ý các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách phát triển cho các cơ quan quản lý; phối hợp với các tập đoàn, doanh nghiệp trong nghiên cứu khoa học và chuyên giao công nghệ; kết nối và triển khai các hoạt động thiện nguyện phục vụ cộng đồng;...

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Giám hiệu cùng với nỗ lực thực hiện của các đơn vị trong hai năm qua, kết quả tự đánh giá theo 25 tiêu chuẩn có điểm TBC là 4,71 điểm, không tiêu chuẩn nào có điểm TBC dưới 2,0. Với kết quả này, HUBT có thể mời Đoàn đánh giá ngoài đến thẩm định và công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng (*theo Thông tư 12/2017, trường đạt chuẩn chất lượng khi có điểm trung bình đạt mức 3,5 điểm trở lên và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0*)./.